

Detalhe do SH 9849.14

Código SH	9849.14
Descrição	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Săm các loại, bằng cao su:
Unidade	
Gerado em	01/11/2026 14:13:03
Versão dos dados	2026.04.05 - BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Estado da verificação	Dados pautais confrontados com o ficheiro de origem; conselhos/correspondências indicativos; elegibilidade para o ACL não verificada.
Ligação	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/984914/

6 linhas pautais em 9849.14

Código SH	Descrição	Unidade	Direito de importação ordinário	MFN	VAT
9849.14.11	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Săm các loại, bằng cao su: / - - Loại dùng cho ô tô con (motor car) (kể cả ô tô chở người có khoang chở hành lý chung (station wagons) và ô tô đưa), ô tô khách hoặc ô tô chở hàng: / - - - Loại dùng cho ô tô con (kể cả ô tô chở người có khoang chở hành lý chung (station wagons) và ô tô đưa): / - - - - Dùng cho loại lốp có chiều rộng không quá 450 mm		0%	0%	Sem dados
9849.14.19	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Săm các loại, bằng cao su: / - - Loại dùng cho ô tô con (motor car) (kể cả ô tô chở người có khoang chở hành lý chung (station wagons) và ô tô đưa), ô tô khách hoặc ô tô chở hàng: / - - - Loại dùng cho ô tô con (kể cả ô tô chở người có khoang chở hành lý chung (station wagons) và ô tô đưa): / - - - - Dùng cho loại lốp có chiều rộng trên 450 mm		0%	0%	Sem dados
9849.14.21	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Săm các loại, bằng cao su: / - - Loại dùng cho ô tô con (motor car) (kể cả ô tô chở người có khoang chở hành lý chung (station wagons) và ô tô đưa), ô tô khách hoặc ô tô chở hàng: / - - - Loại dùng cho ô tô khách hoặc ô tô chở hàng: / - - - - Dùng cho loại lốp có chiều rộng không quá 450 mm		0%	0%	Sem dados
9849.14.29	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Săm các loại, bằng cao su: / - - Loại dùng cho ô tô con (motor car) (kể cả ô tô chở người có khoang chở hành lý chung (station wagons) và ô tô đưa), ô tô khách hoặc ô tô chở hàng: / - - - Loại dùng cho ô tô khách hoặc ô tô chở hàng: / - - - - Dùng cho loại lốp có chiều rộng trên 450 mm		0%	0%	Sem dados

Código SH	Descrição	Unidade	Direito de importação ordinário	MFN	VAT
9849.14.31	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Săm các loại, bằng cao su: / - - Loại khác: / - - - Loại dùng cho các xe khác thuộc Chương 87: / - - - - Phù hợp lắp cho loại lốp có chiều rộng không quá 450 mm		0%	0%	Sem dados
9849.14.39	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Săm các loại, bằng cao su: / - - Loại khác: / - - - Loại dùng cho các xe khác thuộc Chương 87: / - - - - Phù hợp lắp cho loại lốp có chiều rộng trên 450 mm		0%	0%	Sem dados

Este relatório é meramente indicativo e é gerado a partir dos dados pautais de origem e das regras de aconselhamento. Não constitui uma decisão aduaneira e não confirma a classificação SH, a elegibilidade para o ACL nem a validade jurídica. O utilizador deve verificar face à legislação em vigor.